

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 62/2022/TLST- HNGĐ ngày 04/4/2022 về việc “ *Công nhận thuận tình ly hôn* ” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Trương Thị Mai L;

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai

Anh Trần Quang T;

Địa chỉ: Tổ 09, phường N, thành phố L, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Mai L và anh Trần Quang T kết hôn ngày 01/01/2020, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do hai người luôn bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra đánh cãi chửi nhau, tình cảm vợ chồng rạn nứt không có hạnh phúc. Khi mẫu vợ chồng xảy ra nội ngoại hai bên đã can thiệp nhưng cuộc sống gia đình vẫn không cải thiện được mà ngày càng trở lên trầm trọng. Nay, xét thấy cuộc sống vợ, chồng thực sự không còn hạnh phúc, chị Trương Thị Mai L và anh Trần Quang T đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Lan và anh Tân không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản: Anh, chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí việc dân sự: Chị Trương Thị Mai L và anh Trần Quang T mỗi người phải chịu 150.000đ(*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận việc nuôi con chung của chị Trương Thị Mai L và anh Trần Quang T là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 4 năm 2021 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Mai L và anh Trần Quang T. Quan hệ hôn nhân giữa chị Trương Thị Mai L và anh Trần Quang T chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2.Về lệ phí tòa án: Chị Trương Thị Mai L và anh Trần Quang T mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001432 ngày 01/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Xác nhận chị Trương Thị Mai L và anh Trần Quang T đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh (1);
- VKSND TP (2);
- THADSTP (1);
- Người yêu cầu (2);
- UBND P.Nam Cường, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Nguyễn Thị Thúy Hằng

